

# Mô Tả Luồng Ứng Dụng (App Flow) - Retion UI Chat

Tài liệu mô tả chi tiết toàn bộ luồng nghiệp vụ và cấu trúc chức năng của ứng dụng Retion UI Chat.

## 1. Overview (Tổng Quan)

Hệ thống hoạt động theo mô hình **Omnichannel Chatbot & CRM**, quản lý tập trung tin nhắn từ nhiều nền tảng (Facebook, Zalo, Website...).

- **Mô hình Dữ liệu:** Organization (Tổ chức) -> Group (Nhóm Page) -> Page (Trang).
- **Luồng hoạt động chính:** Authentication -> Context Selection (Select Page) -> Workspace (Chat) / Management (Dashboard).

## 2. Authentication (Module Xác Thực)

**Route:** /oauth

- **Login Flow:**
  - **Facebook Login:** Sử dụng iframe/popup để bypass domain restriction. Nhận Access Token từ Facebook để định danh user.
  - **Email Login:** Đăng nhập bằng tài khoản nội bộ (Email + Password).
- **Register Flow:** Xác thực số điện thoại/Email -> Bổ sung Profile.
- **Recovery:** Reset mật khẩu qua Email.

## 3. Dashboard - Select Page (Chọn Ngữ Cảnh)

**Route:** /dashboard/select-page

Đây là trung tâm điều hướng sau khi đăng nhập.

- **Context Switcher:**

- Chọn Organization : Chuyển đổi giữa các công ty/tổ chức khác nhau.
- Lọc Group : Lọc danh sách page theo nhóm nghiệp vụ (VD: Sale, CSKH).
- **Access Modes:**
  - **Single Access:** Chọn 1 Page -> Vào Chat của riêng Page đó.
  - **Unified Access (Merge Mode):** Chọn nhiều Page -> Nhấn "Truy cập" -> Vào Chat Gộp (Unified Inbox), quản lý tin nhắn từ nhiều nguồn trên một giao diện.
- **Actions:**
  - Truy cập Cài đặt Tổ chức ( /dashboard/org ).
  - Thêm kết nối mới ( /dashboard/select-platform ).

## 4. Dashboard - Organization (Quản Trị Tổ Chức)

**Route:** /dashboard/org

Module quản lý tài nguyên và cấu hình sâu cho doanh nghiệp.

### 4.1. General Settings ( /setting )

- **Thông tin chung:** Tên tổ chức, Logo.
- **Staff ( Setting/Staff.vue ):** Mời nhân viên, phân quyền (Admin, Editor, Viewer), chia Page quản lý.
- **Department/Group ( Setting/Group.vue ):** Tạo nhóm page để dễ quản lý.
- **Conversation Rules ( Setting/Conversation.vue ):** Cấu hình quy tắc chia hội thoại tự động (Round Robin, Last Interaction...).
- **Customer Fields ( Setting/CustomerInfo.vue ):** Cấu hình các trường thông tin tùy chỉnh (Custom Fields) cho CRM.
- **AI Agent ( Agent.vue ):** Cấu hình trợ lý ảo tự động trả lời.

### 4.2. Billing & Finance ( /pay )

- **Pack Info ( PackInfo.vue ):**
  - Theo dõi hạn sử dụng gói cước.
  - **Quota Monitor:** Thanh tiến trình hiển thị dung lượng đã dùng (Số user, Số page, Số tin nhắn giới hạn).
- **Recharge ( ReCharge.vue ):**
  - Nạp tiền vào ví (Chuyển khoản QR Code, Payment Gateway).

- Lịch sử giao dịch ( `History.vue` ).
- Xuất hóa đơn điện tử.

## 4.3. Integration

- **Apps ( `App.vue` )**: Quản lý danh sách các App đã kết nối (FB App, Zalo OA...).
- **Webhook ( `Webhook.vue` )**: Cấu hình endpoint nhận dữ liệu realtime (Message, Comment, Order) sang hệ thống thứ 3 (ERP/CRM riêng).
- **API Key ( `Api.vue` )**: Quản lý Key cho Developer.

## 5. Connect Platform (Kết Nối Kênh)

**Route:** `/dashboard/select-platform`

Quy trình kết nối đa kênh vào hệ thống:

### 1. Facebook / Instagram:

- OAuth Popup xin quyền `manage_pages` , `read_page_mailboxes` .
- Đồng bộ danh sách Fanpage & Instagram Business.

### 2. Zalo Official Account (OA):

- Redirect sang Zalo Portal -> User cấp quyền -> Callback về hệ thống.

### 3. Zalo Personal (Cá nhân):

- Hệ thống sinh mã QR (qua Socket) -> User dùng App Zalo quét -> Đồng bộ session.

### 4. Website:

- Khai báo tên miền -> Hệ thống sinh mã nhúng (Embed Script).
- Hỗ trợ Chat Bubble và Guest Chat.

## 6. Chat Workspace (Không Gian Làm Việc)

**Route:** `/chat`

**Kiến trúc:** 3-Pane Layout (Trái - Giữa - Phải).

### 6.1. Left Bar (Quản Lý Hội Thoại)

**Dir:** `views/ChatWarper/Chat/LeftBar`

- **Header ( Header.vue ):**
  - **Filter Tabs:** Tất cả, Chưa đọc, Có SĐT, Chưa trả lời.
  - **Advanced Filter:** Lọc theo Tag, theo Nhân viên phụ trách, theo Khoảng thời gian.
- **One List ( Conversation.vue ):**
  - Danh sách hội thoại Realtime (Socket update, tự động đẩy lên top).
  - **Indicators:** Logo kênh (FB/Zalo), Trạng thái online, Last message.
  - **Lazy Load:** Cuộn vô tận để xem lịch sử.

## 6.2. Center Content (Khu Vực Tương Tác)

**Dir:** views/ChatWarper/Chat/CenterContent

- **Message List ( MessageList.vue ):**
  - **Supported Types:** Text, Image, Video, File, Audio, Location.
  - **Special Types:** Facebook Post, Ad Message (có kèm Ad ID), Order Card (Thông tin đơn hàng).
  - **Status:** Đang gửi, Đã gửi, Đã nhận, Đã xem (Read receipt).
- **Input Composer ( InputChat ):**
  - **Features:** Gửi ảnh (Drag & Drop), Gửi Voice, Emoji Picker.
  - **Extensions:** Chèn mẫu câu nhanh (Quick Reply), Chèn thông tin sản phẩm.
  - **Reply:** Trả lời cụ thể (Reply quote), Phản hồi bình luận (Reply Comment).

## 6.3. Right Bar (Widget Container)

**Dir:** views/ChatWarper/Chat/RightBar

**Kiến trúc:** Micro-frontend (Widget based).

Thanh bên phải hoạt động như một "Container" chứa các ứng dụng con (Widgets) chạy dưới dạng iframe độc lập:

- **Customer Profile (CRM):** Xem/Sửa thông tin khách, Note, Tags (Là 1 widget mặc định).
- **Order Management:** Tạo đơn, tra cứu vận chuyển, lịch sử mua hàng.
- **AI Journey ( AiJourney.vue ):** Tóm tắt hành trình khách hàng bằng AI.
- **Post Analytic ( PostRightBar.vue ):** Nếu đang chat trên 1 bài Post, hiển thị thống kê like/comment của bài đó.
- **Marketplace Apps:** Các ứng dụng bên thứ 3 (Vòng quay, Minigame...) cài từ chợ ứng dụng.

## 7. Technical Highlights

- **Realtime:** WebSocket ( Socket.io ) xử lý sự kiện tin nhắn mới, typing, update status tức thì.
- **State Management:** Pinia (Stores: Page, Org, Conversation, Message) giúp đồng bộ dữ liệu giữa các component phức tạp.
- **Isolation:** Hệ thống Widget ở Right Bar chạy trong iframe giúp phân tách code, đảm bảo an toàn và dễ dàng mở rộng (kết nối bên thứ 3).